

Tại sao bạn nên chọn BIDV MetLife?

BIDV MetLife là liên doanh giữa Công ty TNHH MetLife (thuộc Tập đoàn MetLife) và Ngân hàng Đầu tư & Phát triển Việt Nam (BIDV). **BIDV MetLife** mang đến cho khách hàng những giải pháp tài chính, bảo hiểm và phúc lợi toàn diện, tiên tiến nhất thông qua mạng lưới hơn 800 điểm giao dịch của ngân hàng BIDV trên toàn quốc.

BIDV MetLife kết hợp giữa kinh nghiệm chuyên môn, sức mạnh tài chính toàn cầu của MetLife với sự hiểu biết sâu sắc thị trường nội địa của BIDV để trở thành đơn vị cung cấp các giải pháp bảo hiểm, tài chính hiện đại và đáng tin cậy tại Việt Nam.

MetLife

- ◆ Thành lập năm 1868, là tập đoàn hàng đầu thế giới về cung cấp sản phẩm bảo hiểm, niên kim, phúc lợi nhân viên và quản lý tài sản.
- ◆ Hiện có khoảng 68.000 nhân viên và phục vụ khoảng 100 triệu khách hàng trên toàn cầu.
- ◆ Hoạt động tại gần 50 quốc gia và giữ vị trí dẫn đầu tại các thị trường Mỹ, Nhật Bản, Mỹ Latinh, Châu Á, Châu Âu, Trung Đông, châu Phi.

🌐 www.metlife.com

BIDV

- ◆ Thành lập năm 1957, là đơn vị tiên phong trong lĩnh vực ngân hàng, chứng khoán, bảo hiểm và đầu tư tài chính.
- ◆ Phục vụ khoảng hơn 8 triệu khách hàng tại 190 chi nhánh và hơn 800 điểm giao dịch trên toàn quốc.

🌐 www.bidv.com.vn

Thông tin sản phẩm trong tài liệu này chỉ mang tính tham khảo và không ràng buộc nghĩa vụ hợp đồng, nghĩa vụ pháp lý đối với BIDV MetLife. Vui lòng xem các điều kiện và điều khoản trong bộ Quy tắc và Điều khoản của sản phẩm để có thông tin đầy đủ. BIDV MetLife có quyền quyết định cuối cùng trong việc chấp thuận bất kỳ đơn yêu cầu bảo hiểm nào căn cứ theo tiêu chuẩn thẩm định của công ty



BIDV·MetLife™

SẢN PHẨM BẢO HIỂM

Sản phẩm Bồi trợ Bệnh hiểm nghèo toàn diện



Công ty TNHH Bảo Hiểm Nhân Thọ BIDV MetLife

Tầng 10, Tháp A, Vincom City Towers, 191 Bà Triệu, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội, Việt Nam

☎ 024 62820606

🌐 www.bidvmetlife.com.vn

✉ wecare@bidvmetlife.com.vn

Tổng quan sản phẩm:



Bên mua bảo hiểm: Cá nhân hoặc Tổ chức



Người được bảo hiểm: 30 ngày tuổi – 70 tuổi khi tham gia bảo hiểm



Thời hạn bảo hiểm: 05 đến 25 năm



Thời hạn đóng phí: bằng thời hạn bảo hiểm

Các quyền lợi bảo hiểm:



Quyền lợi bảo hiểm Bệnh hiểm nghèo dành cho trẻ em: Chi trả 100% Số tiền bảo hiểm nếu Người được bảo hiểm dưới 18 tuổi và bị chẩn đoán mắc Bệnh hiểm nghèo dành cho trẻ em;



Quyền lợi bảo hiểm Bệnh hiểm nghèo giai đoạn đầu: Chi trả 25% Số tiền bảo hiểm, tối đa 02 lần, nếu Người được bảo hiểm bị chẩn đoán mắc Bệnh hiểm nghèo giai đoạn đầu;



Quyền lợi bảo hiểm Bệnh hiểm nghèo giai đoạn sau: Chi trả 100% Số tiền bảo hiểm nếu Người được bảo hiểm bị chẩn đoán mắc Bệnh hiểm nghèo giai đoạn sau.



Quyền lợi bảo hiểm Bệnh hiểm nghèo theo giới tính: Chi trả thêm 25% Số tiền bảo hiểm nếu Người được bảo hiểm bị chẩn đoán mắc Bệnh hiểm nghèo theo giới tính.

Danh sách các bệnh hiếm nghèo được bảo hiểm (109 bệnh)

Bệnh hiếm nghèo dành cho trẻ em (11 bệnh)

- | | |
|--|---|
| <ol style="list-style-type: none"> 1. Bệnh Tay – Chân – Miệng với các biến chứng nặng (đe dọa tính mạng) 2. Bệnh tiểu đường phụ thuộc Insulin (Tiểu đường tuýp 1) 3. Bệnh Kawasaki với các biến chứng tim 4. Thiếu năng trí tuệ do bệnh tật hoặc tai nạn 5. Sốt thấp khớp có biến chứng van tim | <ol style="list-style-type: none"> 6. Bệnh Wilson 7. Sốt xuất huyết Dengue 8. Viêm khớp mạn tính hệ thống ở trẻ em (Bệnh Still ở trẻ em) 9. Hội chứng West 10. Hội chứng thận hư tái phát thể nặng 11. Bệnh bạch hầu đường hô hấp |
|--|---|

Bệnh hiếm nghèo theo giới tính (5 bệnh)

- | | |
|---|--|
| <p>Nam giới</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Ung thư tiền liệt tuyến 2. Ung thư tinh hoàn | <p>Nữ giới</p> <ol style="list-style-type: none"> 3. Ung thư vú 4. Ung thư cổ tử cung 5. Ung thư buồng trứng |
|---|--|

Bệnh hiếm nghèo giai đoạn đầu và Bệnh	hiếm nghèo giai đoạn sau theo nhóm bệnh
34 Bệnh hiếm nghèo giai đoạn đầu	59 Bệnh hiếm nghèo giai đoạn sau

Ung thư

- | | |
|---|--|
| <ol style="list-style-type: none"> 1. Ung thư biểu mô tại chỗ 2. Ung thư giai đoạn sớm của một số cơ quan | <ol style="list-style-type: none"> 1. Ung thư |
|---|--|

Tạng chủ

- | | |
|--|--|
| <ol style="list-style-type: none"> 3. Phẫu thuật cắt bỏ một thận 4. Ghép ruột non 5. Phẫu thuật cắt một bên phổi 6. Phẫu thuật gan 7. Phẫu thuật tái tạo đường mật 8. Ghép giác mạc 9. Hen suyễn nặng 10. Xơ gan 11. Thiếu máu bất sản có khả năng hồi phục | <ol style="list-style-type: none"> 2. Suy thận 3. Phẫu thuật ghép tạng chủ 4. Bệnh phổi giai đoạn cuối 5. Nang tủy thận 6. Viêm gan siêu vi thể tối cấp 7. Suy gan giai đoạn cuối 8. Thiếu máu bất sản 9. Viêm tụy mãn tái phát 10. Viêm gan tự miễn mãn tính |
|--|--|

Hệ tuần hoàn (tim mạch)

- | | |
|--|---|
| <ol style="list-style-type: none"> 12. Đặt máy tạo nhịp tim 13. Đặt máy khử rung tim 14. Phẫu thuật bắc cầu động mạch vành trực tiếp xâm lấn tối thiểu (MIDCAB) 15. Phẫu thuật động mạch chủ xâm lấn tối thiểu 16. Tạo hình van tim hoặc nong van tim qua da 17. Cắt màng ngoài tim 18. Đặt lưới lọc tĩnh mạch chủ 19. Tăng áp động mạch phổi giai đoạn sớm 20. Phình động mạch chủ nặng không có triệu chứng | <ol style="list-style-type: none"> 11. Nhồi máu cơ tim 12. Phẫu thuật bắc cầu động mạch vành 13. Phẫu thuật thay van tim 14. Phẫu thuật động mạch chủ 15. Tăng áp lực động mạch phổi nguyên phát 16. Bệnh cơ tim 17. Hội chứng Eisenmenger 18. Viêm nội tâm mạc nhiễm khuẩn |
|--|---|

34 Bệnh hiểm nghèo giai đoạn đầu

59 Bệnh hiểm nghèo giai đoạn sau

Hệ thống thần kinh - Cơ xương khớp

- 21. Phẫu thuật đặt dẫn lưu não thất
- 22. Phẫu thuật cắt u tuyến yên
- 23. Loãng xương có Gãy xương
- 24. Bệnh tủy sống hoặc chấn thương tủy sống dẫn tới rối loạn chức năng bàng quang và ruột
- 25. Phẫu thuật huyết khối xoang hang
- 26. Viêm tủy sống do lao
- 27. Động kinh nặng
- 28. Parkinson thể trung bình

- 19. Hôn mê
- 20. Đột quy
- 21. Bệnh Alzheimer
- 22. Bệnh Parkinson
- 23. Bệnh xơ cứng rải rác
- 24. Viêm não
- 25. Chấn thương sọ não nặng
- 26. Phẫu thuật sọ não
- 27. Bệnh teo cơ tủy (SMA)
- 28. Bệnh xơ cứng cột bên teo cơ
- 29. Viêm màng não do vi khuẩn
- 30. U não lành tính
- 31. Bệnh bại liệt
- 32. Liệt chi
- 33. Bệnh loạn dưỡng cơ
- 34. Bệnh nhược cơ
- 35. Loãng xương nặng
- 36. Tổn thương đa rễ đám rối thần kinh cánh tay
- 37. Bệnh Creutzfeldt-Jakob (Bò điên)
- 38. Gãy cột sống do Tai nạn
- 39. Phình mạch não bắt buộc phải phẫu thuật
- 40. Hội chứng Apallic
- 41. Liệt trên nhân tiến triển
- 42. Liệt hành não tiến triển

Các bệnh khác

- 29. Mất thị lực 01 mắt
- 30. Bồng không nghiêm trọng
- 31. Mất 01 chi
- 32. Phẫu thuật cấy ốc tai
- 33. Viêm võng mạc sắc tố
- 34. Viêm khớp dạng thấp thể trung bình

- 43. Bồng nặng
- 44. Lupus ban đỏ hệ thống có biến chứng thận
- 45. Mù
- 46. Mất khả năng nói
- 47. Mất thính lực
- 48. Viêm đa khớp dạng thấp thể nặng
- 49. U tủy thượng thận
- 50. Xơ cứng bì tiến triển
- 51. Nhiễm HIV do truyền máu
- 52. Nhiễm HIV do nghề nghiệp
- 53. Suy thượng thận mãn tính
- 54. Viêm cân mạc hoại tử
- 55. Viêm loét đại tràng có phẫu thuật cắt toàn bộ đại tràng
- 56. Bệnh Crohn có đường rò
- 57. Phẫu thuật Vẹo cột sống tự phát
- 58. Sốt xuất huyết Ebola
- 59. Bệnh phù chân voi